

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 13 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Văn Sâm

Bà Lê Thị Kim - Giáo viên trường THCS Lê Thánh Tông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Tiến Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở TAND huyện T, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST - HS ngày 29/12/2022 đối với bị cáo: Trịnh Bá T, sinh ngày 31 tháng 01 năm 2006 tại xã P, huyện T, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn 4 xã P, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không Nghề; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Bó: Trịnh Bá T, sinh năm 1980; Mẹ: Đàm Thị H, sinh năm 1982; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 1; Chưa có vợ con; Tiền án; Tiền sự: Không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của Bị cáo:

Ông Trịnh Bá T, sinh năm 1980. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Trịnh Đình H - Trợ giúp viên pháp lý. Vắng mặt

Hiện công tác tại: Chi nhánh số 6 - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh T.

- Bị hại: Anh Lê Văn V, sinh năm 1999. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn P, xã N huyện T, tỉnh T.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đào Xuân H, sinh năm 1983. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu 5 thị trấn T, huyện T, tỉnh T.

+ Anh Lê Quốc Minh H, sinh năm 1992. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu 4 thị trấn T, huyện T, tỉnh T.

Người làm chứng: Anh Lê Tuấn A, sinh năm 2003. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu 5 thị trấn T, huyện T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h ngày 14/9/2022, Trịnh Bá T đi chơi về ngang qua cửa hàng mua bán điện thoại V Apple Store ở khu 1 thị trấn T, huyện T do anh Lê Văn V làm chủ. T phát hiện cửa sổ của cửa hàng không đóng nên nảy sinh ý định đột nhập vào trong trộm cắp tài sản. T đu người lên cửa sổ, đưa tay vào trong bật công tắc mở cửa chính(loại cửa cuốn). Khi cửa chính mở, T đi vào cửa hàng thấy có camera nên đi lại nhỏ nguồn điện cắt camera rồi tìm kiếm tài sản. T phát hiện trên bàn máy tính có 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XR và Iphone 6 plus nên lấy bỏ vào trong túi quần và đi ra ngoài đóng cửa lại. Trên đường về T kiểm tra thì thấy điện thoại Iphone 6Plus không lên nguồn được nên T quay lại cửa hàng rồi để chiếc điện thoại Iphone 6 Plus trên bàn và tìm kiếm các ngăn tủ lấy thêm 01 điện thoại Iphone XS max, 01 điện thoại Iphone 7, số tiền 1.100.000đ. Sau đó T đi bộ đến nhà nghỉ T ở thôn Đ thị trấn T để thuê phòng nghỉ. Đến sáng cùng ngày T đem bán điện thoại Iphone XS max cho anh Đào Xuân H là chủ cửa hàng H ở khu 5 thị trấn T với giá 4.000.000đ; T bán điện thoại Iphone 7 cho anh Lê Quốc Minh H là chủ cửa hàng M ở khu 4 thị trấn T với giá 2.000.000đ. T để lại điện thoại Iphone XR để sử dụng. Số tiền trộm cắp và bán điện thoại T sử dụng vào việc chơi game và chi tiêu cá nhân.

Sáng ngày 14/9/2022 Lê Tuấn A là nhân viên của cửa hàng điện thoại V Apple Store phát hiện cửa hàng bị trộm cắp nên đã thông báo cho anh Lê Văn V và trình báo cơ quan chức năng. Đến 14h ngày 14/9/2022 T đến Công an huyện T đầu thú khai báo vụ việc và giao nộp 01 điện thoại Iphone RX, số tiền 1.100.000đ. T đã nhờ mẹ đẻ là bà Đàm Thị H đến cửa hàng H chuộc lại điện thoại Iphone XS max giao nộp cho Cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại I phone 7 từ cửa hàng M.

Ngày 15/9/2022 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định yêu cầu định giá tài sản đối với số tài sản trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL - HĐĐG ngày 28/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Giá trị còn lại của tài sản cần định giá tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá là 10.500.000đ.

Ngày 13/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số đối với 06 file video ghi hình đối tượng trộm cắp tài sản tại cửa hàng điện thoại V Apple Store. Ngày 15/11/2022 phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép hình ảnh trong các file video gửi giám định.

Đối với Đào Xuân H và Lê Quốc Minh H không biết tài sản đã mua của Trịnh Bá T là do trộm cắp mà có nên không xử lý.

Vật chứng của vụ án: 04 chiếc điện thoại di động và số tiền 1.100.000đ Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. 06 file video chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Bị hại anh là Lê Viết V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường gì thêm. Bị cáo đã nhờ mẹ đẻ là bà H trả 2.000.000đ cho anh H. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đào Xuân H và Lê Quốc Minh H đều không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 04/CT - VKS ngày 14/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Trịnh Bá T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Bá T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s, i khoản 1, 2 điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 100 BLHS xử phạt: Bị cáo Trịnh Bá T từ 06(sáu)tháng đến 09(chín) tháng Cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập đối với Bị cáo.; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo; Buộc Bị cáo phải phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa. Tại Bản trình bày quan điểm bào chữa: Về tội danh và khung hình phạt tôi đồng ý với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Bị cáo Trịnh Bá T là người có học vấn thấp và hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả. Sau khi phạm tội đã đầu thú. Bị cáo nhất thời phạm tội; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng. Bản thân Bị cáo là người chưa thành niên, tính đến thời điểm phạm tội Bị cáo mới 16 tuổi 8 tháng 14 ngày, tâm sinh lý phát triển chưa đầy đủ. Vì vậy đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Các điểm b, i, s khoản 1, 2 điều 51; Điều 91; Điều 100 BLHS cho Bị cáo được hưởng Cải tạo không giam giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo. Về phần bồi thường dân sự: Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Bá T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại trong quá trình điều tra; Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản thu giữ tang vật, lời khai của những người làm chứng đều phản ánh thống nhất khách quan: Vào ngày 14/9/2022 bị cáo Trịnh Bá T đã có hành vi trộm cắp tài sản là 04 chiếc điện thoại Iphone trị giá là 10.500.000đ và 1.100.000đ, tổng trị giá tài sản là 11.600.000đ tại cửa hàng điện thoại V Apple Store ở khu 1 thị trấn T, huyện T do anh Lê Viết V làm chủ sở hữu. Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”.

Vì vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trịnh Bá T phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Cáo trạng số 04/CT - VKS ngày 14/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Trịnh Bá T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật Nhà nước bảo vệ. Hành vi đó đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân

dân. Bị cáo là người chưa thành niên nhưng lười học tập và lười lao động, nghiện chơi game, không chịu khó làm ăn, tu dưỡng đạo đức, thích hưởng thụ tài sản trên công sức lao động của người khác. Bị cáo đã cố ý chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Điều đó chứng tỏ rằng bị cáo rất coi thường pháp luật.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Bị cáo: Khi xem xét về nhân thân của Bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì HĐXX thấy rằng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Bị cáo khai báo thành khẩn; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên Bị cáo hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, b, i khoản 1 điều 51 BLHS. Bị cáo đã đầu thú và ông nội Bị cáo là ông Trịnh Bá Luyến được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng nên Bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho Bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt: Bị cáo là người chưa thành niên, tính đến thời điểm Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Bị cáo mới 16 tuổi 08 tháng 14 ngày nên HĐXX căn cứ quy định chung về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại các điều 90; Điều 91 và điều 100 Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ và không khấu trừ thu nhập đối với Bị cáo, nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ Bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Các điểm s, b, i khoản 1, 2 điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 100 BLHS;

- Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Bá T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Trịnh Bá T 08(tám) tháng Cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập đối với Bị cáo Trịnh Bá T. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày UBND

xã P, huyện T, tỉnh T nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án của Tòa án nhân dân huyện T. Giao bị cáo Trịnh Bá T cho UBND xã P, huyện T, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định của Luật thi hành án hình sự.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Trịnh Bá T phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, 4 điều 331 và khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh T
- THA dân sự;
- THA hình sự Công an huyện T
- Trại tạm giam Công an tỉnh T;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người bào chữa cho Bị cáo
- Người đại diện hợp của Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hằng